

Hà Nội, ngày 5 tháng 3 năm 2009

Số: 40 /2009/TTLT-BTC-BTN&MT

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH
Hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết
toán kinh phí sự nghiệp kinh tế đối với các nhiệm vụ
chỉ thuộc lĩnh vực địa chất và khoáng sản

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 10/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 123/2008/NĐ-CP ngày 8/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế Giá trị gia tăng.

Liên Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp kinh tế đối với các nhiệm vụ chỉ thuộc lĩnh vực địa chất và khoáng sản như sau:

Điều 1. Quy định chung

1. Thông tư này hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp kinh tế do ngân sách nhà nước bảo đảm để thực hiện các nhiệm vụ chỉ thuộc lĩnh vực địa chất và khoáng sản, bao gồm: nhiệm vụ điều tra cơ bản địa chất, điều tra cơ bản địa chất về tài nguyên khoáng sản và các nhiệm vụ khác thuộc lĩnh vực địa chất và khoáng sản (sau đây gọi chung là nhiệm vụ, dự án).

2. Nhiệm vụ, dự án điều tra cơ bản về địa chất và tài nguyên khoáng sản thực hiện theo quy hoạch, kế hoạch của cấp có thẩm quyền phê duyệt mới đủ điều kiện phân bổ dự toán và triển khai thực hiện.

3. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, dự án do Bộ Tài nguyên và Môi trường, các Bộ thực hiện do ngân sách trung ương bảo đảm; các nhiệm vụ, dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện do ngân sách địa phương bảo đảm.

4. Dự toán kinh phí cho các nhiệm vụ, dự án điều tra cơ bản về địa chất và tài nguyên khoáng sản được lập đầy đủ các khoản mục chi phí để hoàn thành các công việc theo quy trình, quy phạm và các quy định kỹ thuật của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Nhiệm vụ chi về lĩnh vực địa chất và khoáng sản

1. Nhiệm vụ chi của ngân sách trung ương:

- Điều tra phát hiện tiềm năng tài nguyên khoáng sản, đồng thời với việc lập các loại bản đồ địa chất khu vực.

- Điều tra địa chất thủy văn, địa chất công trình, địa chất đô thị, địa chất tai biến, địa chất khoáng sản biển, địa chất môi trường; điều tra địa động lực, địa nhiệt; các chuyên đề về địa chất và khoáng sản.

- Đánh giá tiềm năng tài nguyên khoáng sản theo loại hoặc nhóm khoáng sản và đối với các cấu trúc địa chất có triển vọng.

- Tiếp nhận, lưu trữ và bảo quản báo cáo kết quả điều tra cơ bản về địa chất và tài nguyên khoáng sản; mẫu vật địa chất và khoáng sản.

- Biên tập, biên soạn quy trình, quy phạm, định mức kinh tế- kỹ thuật, đơn giá dự toán công trình địa chất.

- Vốn đối ứng dự án hợp tác nước ngoài trong hoạt động điều tra cơ bản về địa chất và tài nguyên khoáng sản.

- Sửa chữa, mua sắm máy móc thiết bị, công nghệ phục vụ cho công tác điều tra về địa chất và tài nguyên khoáng sản đối với đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

- Các khoản chi khác thuộc lĩnh vực địa chất và khoáng sản (nếu có).

2. Nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương:

- Lập bản đồ khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản.

- Điều tra địa chất thủy văn, địa chất công trình, địa chất đô thị, địa chất tai biến, địa chất môi trường phục vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Rà soát, khoanh định các khu vực phân bố khoáng sản nhưng chồng lấn với các dự án khác.

- Thu thập thông tin số liệu phục vụ cho việc thành lập cơ sở dữ liệu về địa chất và khoáng sản theo yêu cầu quản lý của địa phương.

- Vốn đối ứng dự án hợp tác nước ngoài trong hoạt động điều tra cơ bản về địa chất và tài nguyên khoáng sản.

- Sửa chữa, mua sắm máy móc thiết bị, công nghệ phục vụ cho công tác điều tra về địa chất và tài nguyên khoáng sản đối với đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

- Các khoản chi khác thuộc lĩnh vực địa chất và khoáng sản (nếu có).



Việc phân định nhiệm vụ chi về lĩnh vực địa chất và khoáng sản của địa phương cho cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định.

Điều 3. Lập, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước

Việc lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí chi cho các nhiệm vụ, dự án thuộc lĩnh vực địa chất và tài nguyên khoáng sản thực hiện theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành của Bộ Tài chính. Thông tư này hướng dẫn cụ thể một số nội dung như sau:

1. Căn cứ lập dự toán:

a. Đối với nhiệm vụ, dự án điều tra cơ bản về địa chất và tài nguyên khoáng sản:

Dự toán bao gồm: (1) Chi phí lập đề cương; (2) Chi phí thực hiện nhiệm vụ, dự án; (3) Thuế giá trị gia tăng; (4) chi phí khác.

- Đối với hạng mục công việc có định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá: Lập dự toán được xác định bằng khối lượng công việc nhân (x) đơn giá dự toán được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quyết định.

- Đối với hạng mục công việc chưa có định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá dự toán: Dự toán được lập căn cứ vào nội dung công việc, khối lượng cần thực hiện, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Từng khoản chi phí trên được tính toán như sau:

(1) Chi phí lập đề cương nhiệm vụ, dự án: Gồm chi phí thu thập, phân tích tư liệu; khảo sát; lấy, gia công phân tích một số mẫu phục vụ lập đề cương, dự án; lựa chọn giải pháp kỹ thuật, thiết kế khối lượng công việc và lập dự toán cho đến khi hoàn thành được cấp thẩm quyền phê duyệt.

(2) Chi phí thực hiện nhiệm vụ, dự án: là chi phí thực hiện các hạng mục công việc, bao gồm: chi phí trực tiếp và chi phí chung. Cách tính như sau:

- Chi phí trực tiếp: Bao gồm các khoản mục cấu thành nên giá trị sản phẩm gồm: chi phí nhân công, chi phí vật liệu, chi phí công cụ, dụng cụ, chi phí năng lượng, chi phí nhiên liệu, chi phí khấu hao máy móc thiết bị (chỉ tính cho doanh nghiệp). Trong đó:

+ Chi phí nhân công: Gồm chi phí lao động kỹ thuật và chi phí lao động phổ thông (nếu có) tham gia trong quá trình thi công.

+ Chi phí vật liệu: Là giá trị vật liệu chính, vật liệu phụ dùng trực tiếp trong quá trình thi công (số lượng vật liệu được xác định trên cơ sở định mức sử dụng vật liệu do Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành; đơn giá vật liệu lấy theo giá bình quân các khu vực thi công trong năm và được cơ quan chủ quản thẩm định; đối với công trình thuộc ngân sách địa phương lấy theo giá thị trường và được Sở Tài chính thẩm định).

+ Chi phí công cụ, dụng cụ: Là giá trị công cụ, dụng cụ được phân bổ trong quá trình thi công nhiệm vụ, dự án (số ca sử dụng và niên hạn sử dụng công cụ, dụng cụ theo định mức của Bộ Tài nguyên và Môi trường).

+ Chi phí năng lượng: Là chi phí sử dụng điện dùng cho máy móc thiết bị vận hành trong thời gian tham gia sản xuất sản phẩm.

+ Chi phí nhiên liệu: là chi phí sử dụng nhiên liệu xăng, dầu dùng cho máy móc thiết bị trong thời gian tham gia sản xuất sản phẩm.

+ Chi phí khấu hao máy móc thiết bị: là hao phí về máy móc thiết bị sử dụng trong thời gian tham gia sản xuất sản phẩm.

- Chi phí chung: Bao gồm chi phí tiền lương và các khoản chi có tính chất lương (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn) cho bộ máy quản lý; chi phí điện, nước, điện thoại, xăng xe, công tác phí, văn phòng phẩm, công cụ, dụng cụ cho bộ máy quản lý; chi phí sửa chữa nhỏ thiết bị, công cụ, dụng cụ đối với đơn vị sự nghiệp (hoặc chi phí khấu hao tài sản cố định phục vụ bộ máy quản lý đối với doanh nghiệp); chi hội nghị triển khai, sơ kết, tổng kết của đơn vị; chi phí chuyển quân, chi phí làm nhà tạm (hoặc thuê nhà trọ) cho lực lượng thi công, chi phí kiểm tra, nghiệm thu, bàn giao sản phẩm của đơn vị thi công và các chi phí khác mang tính chất quản lý có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ, dự án. Chi phí chung được xác định theo tỷ lệ % tính trên chi phí trực tiếp, quy định cho từng nhóm nhiệm vụ, dự án, như sau:

	Ngoại nghiệp	Nội nghiệp
* Nhóm I	28 %	22%
* Nhóm II	25 %	20%
* Nhóm III	20 %	15%

(Việc phân loại công việc nhóm I, II, III theo Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư này).

Đối với nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ vào tình hình thực tế thực hiện nhiệm vụ, dự án, điều kiện thi công, khả năng của ngân sách địa phương để quy định tỷ lệ chi phí chung (ngoại nghiệp, nội nghiệp) của các nhiệm vụ, dự án cho phù hợp, nhưng không vượt quá tỷ lệ chi phí chung quy định trên đây.

(3) Thuế giá trị gia tăng: Mức thuế suất bằng 10% chi phí thực hiện nhiệm vụ, dự án điều tra cơ bản về địa chất và tài nguyên khoáng sản.

(4) Chi phí khác, gồm:

- Chi thẩm định, xét duyệt, kiểm tra, nghiệm thu các nhiệm vụ, dự án, theo chế độ kiểm tra, nghiệm thu của cấp có thẩm quyền được tính tối đa không quá 1,5% trên chi phí thực hiện nhiệm vụ, dự án.

- Chi phí vận chuyển lao động và thiết bị từ trụ sở đơn vị thực hiện đến địa điểm tập kết công trình (vận chuyển ngoài vùng).

- Chi phí bồi thường thiệt hại về tài sản, hoa màu trên đất (nếu có): căn cứ vào giá đền bù của địa phương và các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Chi phí ăn định lượng, mua nước ngọt khi làm việc trên biển theo quy định hiện hành.

- Các khoản chi phí khác gồm: Thuê tàu, thuyền, máy móc, thiết bị, phương tiện thi công (đối với các dự án có hạng mục công việc không có phương tiện, thiết bị thi công); chi làm đường tạm, sửa đường, làm nền khoan, thuê dẫn đường; hội thảo; chuyên gia, hợp tác khoa học (nếu có) và một số khoản chi khác liên quan đến nhiệm vụ, dự án: dự toán tính theo khối lượng thực tế thực hiện và chế độ chi tiêu hiện hành.

Trường hợp đơn vị thi công là đơn vị sự nghiệp được Nhà nước cấp kinh phí hoạt động thường xuyên, dự toán kinh phí để thực hiện nhiệm vụ, dự án điều tra cơ bản về địa chất và tài nguyên khoáng sản phải trừ kinh phí hoạt động thường xuyên ngân sách đã bố trí cho số cán bộ, nhân viên trong thời gian tham gia nhiệm vụ, dự án (bao gồm tiền lương, các khoản thu nộp theo chế độ và các khoản chi thường xuyên).

Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường có nhiệm vụ quản lý, chỉ đạo thực hiện dự án của đơn vị sự nghiệp cấp dưới trực thuộc, ngân sách không cấp kinh phí chi hoạt động thường xuyên thì được tính chi phí quản lý tối đa 5% trên chi phí thực hiện nhiệm vụ, dự án; mức cụ thể do Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định.

Đối với nhiệm vụ, dự án thực hiện theo phương thức đặt hàng, giao kế hoạch: Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo các đơn vị lập phương án giá sản phẩm điều tra cơ bản về địa chất và tài nguyên khoáng sản, phê duyệt và có văn bản đề nghị Bộ Tài chính quyết định (đối với nhiệm vụ, dự án thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách trung ương); cơ quan tài nguyên và môi trường xây dựng phương án giá trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định sau khi có ý kiến bằng văn bản của các cơ quan liên quan và ý kiến thẩm định bằng văn bản của cơ quan tài chính cùng cấp (đối với nhiệm vụ, dự án thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương).

Căn cứ lập dự toán nhiệm vụ, dự án điều tra cơ bản về địa chất và tài nguyên khoáng sản theo quy định tại Phụ lục số 01, Phụ lục số 02, Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư này và theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư này.

b. Đối với các nhiệm vụ khác: Việc lập dự toán thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Trình tự lập dự toán ngân sách:

Hàng năm, căn cứ vào hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách của các cấp có thẩm quyền, tình hình thực hiện dự toán năm trước, nội dung và khối lượng công việc

cần thực hiện trong năm kế hoạch, định mức kinh tế - kỹ thuật, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành và các quy định tại Thông tư này;

- Ở trung ương: các đơn vị dự toán trực thuộc các Bộ được giao thực hiện, lập dự toán kinh phí chi tiết theo từng nhiệm vụ, dự án kèm bản thuyết minh chi tiết căn cứ tính toán báo cáo Bộ chủ quản xem xét, tổng hợp vào dự toán ngân sách nhà nước của Bộ gửi Bộ Tài chính tổng hợp trình Chính phủ trình Quốc hội theo quy định.

- Ở địa phương: các đơn vị dự toán được giao thực hiện lập dự toán kinh phí chi tiết theo từng nhiệm vụ, dự án kèm bản thuyết minh chi tiết căn cứ tính toán báo cáo cơ quan chủ quản cấp trên để tổng hợp vào dự toán ngân sách nhà nước của cơ quan chủ quản gửi cơ quan tài chính cùng cấp báo cáo Ủy ban nhân dân để trình Hội đồng nhân dân cùng cấp theo quy định.

3. Phân bổ và giao dự toán:

- Ở trung ương: Căn cứ dự toán được cấp có thẩm quyền giao, các Bộ lập phương án phân bổ kinh phí cho các đơn vị dự toán trực thuộc được giao thực hiện gửi Bộ Tài chính để xem xét, thẩm tra theo quy định hiện hành.

Sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Tài chính, các Bộ giao dự toán cho các đơn vị dự toán trực thuộc đồng gửi Bộ Tài chính, Kho bạc nhà nước cùng cấp, Kho bạc nhà nước nơi đơn vị mở tài khoản giao dịch để phối hợp thực hiện. Đơn vị dự toán cấp II giao dự toán cho các đơn vị dự toán cấp III thực hiện, chi tiết theo các nhiệm vụ, dự án.

- Ở địa phương: Căn cứ dự toán được cấp có thẩm quyền giao, cơ quan chủ quản lập phương án phân bổ kinh phí cho các đơn vị dự toán trực thuộc được giao thực hiện gửi cơ quan tài chính cùng cấp để xem xét, thẩm tra theo quy định hiện hành.

Sau khi có ý kiến thống nhất của cơ quan tài chính cùng cấp, cơ quan chủ quản giao dự toán cho các đơn vị dự toán trực thuộc được giao thực hiện nhiệm vụ, dự án, đồng gửi cơ quan tài chính và Kho bạc nhà nước cùng cấp.

4. Về chấp hành dự toán:

Căn cứ vào dự toán chi ngân sách nhà nước được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao, các đơn vị thực hiện rút dự toán tại Kho bạc nhà nước nơi giao dịch. Kho bạc nhà nước nơi giao dịch thực hiện kiểm soát chi theo quy định hiện hành và quy định tại Thông tư này.

a. Tạm ứng:

- Trong quá trình thực hiện, các đơn vị được giao nhiệm vụ, dự án điều tra cơ bản về địa chất và tài nguyên khoáng sản được tạm ứng tối đa không quá 70% giá trị dự toán của khối lượng công việc được giao trong năm kế hoạch để thực hiện nhiệm vụ, dự án được giao, phần còn lại sẽ được thanh toán sau khi hoàn

thành nghiệm thu bàn giao theo quy định. Căn cứ các tài liệu dưới đây, cơ quan Kho bạc Nhà nước thực hiện tạm ứng cho các đơn vị sử dụng ngân sách:

- + Quyết định giao dự toán ngân sách năm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền

- + Văn bản phê duyệt nhiệm vụ, dự án của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- + Hợp đồng hoặc văn bản giao khoán công việc.

- + Quyết định phê duyệt kết quả đấu thầu hoặc chỉ định thầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định hiện hành đối với mua sắm, sửa chữa lớn tài sản.

- + Quyết định chi của Thủ trưởng đơn vị hoặc người được uỷ quyền.

b. Thanh toán:

Căn cứ các tài liệu dưới đây Kho bạc nhà nước thực hiện thanh toán cho các đơn vị sử dụng ngân sách:

- Báo cáo tiến độ thực hiện nhiệm vụ bao gồm khối lượng và dự toán.

- Quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về đơn giá thanh toán đề án điều tra cơ bản địa chất về tài nguyên khoáng sản.

- Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các bước công việc hoặc đề án.

- Thanh lý hợp đồng hoặc biên bản bàn giao kết quả công việc được giao khoán; báo cáo quyết toán chi phí khối lượng đã hoàn thành.

- Các chứng từ có liên quan theo quy định của pháp luật.

Trường hợp do chế độ chính sách thay đổi hoặc do yếu tố khách quan về điều kiện địa chất, điều kiện thi công làm thay đổi dự toán nhiệm vụ, dự án và các bước công việc, phải có văn bản điều chỉnh dự toán của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm căn cứ rút dự toán.

Đối với các nhiệm vụ, dự án do nguyên nhân khách quan không thể tiếp tục thực hiện phải đình chỉ thi công theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, đơn vị thực hiện phải báo cáo bằng văn bản với cơ quan cấp trên và phải lập đầy đủ các căn cứ pháp lý để làm cơ sở thanh quyết toán khối lượng công việc đã thực hiện, gồm:

- Quyết định đình chỉ thi công của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Biên bản kiểm tra xác nhận khối lượng đã thi công của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Báo cáo quyết toán kinh phí phần khối lượng đã thực hiện được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt.

- Các chứng từ thanh toán của khối lượng đã thực hiện.

Đối với phần kinh phí đã tạm ứng nhưng không có khối lượng thanh toán hoặc có khối lượng thanh toán nhưng không được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận, đơn vị phải nộp trả kinh phí cho ngân sách nhà nước theo chế độ quy định.

5. Kinh phí chuyển sang năm sau:

Việc xử lý số dư cuối năm kinh phí sự nghiệp kinh tế thực hiện nhiệm vụ, dự án điều tra cơ bản về địa chất và tài nguyên khoáng sản, thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và hướng dẫn của Bộ Tài chính về công tác khoá sổ kế toán cuối năm và lập, báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm.

6. Công tác quyết toán

a. Căn cứ để lập báo cáo quyết toán kinh phí nhiệm vụ, dự án điều tra cơ bản về địa chất và tài nguyên khoáng sản:

- Đối với các nhiệm vụ hoặc bước công việc, dự án thực hiện trong năm:
 - + Biên bản kiểm tra, nghiệm thu nhiệm vụ, sản phẩm hoặc bước công việc dự án của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy chế kiểm tra nghiệm thu của cấp có thẩm quyền ban hành (bao gồm khối lượng và giá trị).
 - + Các chứng từ thanh toán có liên quan.
- Đối với nhiệm vụ, dự án hoàn thành:
 - + Báo cáo tổng kết nhiệm vụ, dự án hoàn thành đã được kiểm tra nghiệm thu, phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy chế kiểm tra, nghiệm thu của cấp có thẩm quyền ban hành (bao gồm khối lượng và kinh phí) theo quy định: cấp nào phê duyệt nhiệm vụ, dự án, cấp đó phê duyệt quyết toán nhiệm vụ, dự án hoàn thành.
 - + Phiếu xác nhận đã giao nộp báo cáo tổng kết nhiệm vụ, dự án vào lưu trữ địa chất nhà nước, giao nộp mẫu vật địa chất và khoáng sản vào bảo tàng địa chất (nếu có) theo quy định.

b. Về quyết toán năm: Hết kỳ kế toán các đơn vị dự toán phải thực hiện công tác khoá sổ kế toán và lập báo cáo quyết toán. Trình tự lập, mẫu biểu báo cáo, thời gian nộp và trách nhiệm xét duyệt báo cáo quyết toán thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 4. Công tác kiểm tra

Các Bộ, cơ quan Tài nguyên và Môi trường ở địa phương được giao kế hoạch ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực địa chất và tài nguyên khoáng sản có trách nhiệm phối hợp với cơ quan Tài chính cùng cấp kiểm tra định kỳ, đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao; việc sử dụng, thanh toán kinh phí tại các đơn vị nhằm bảo đảm sử dụng kinh phí đúng mục đích, có hiệu quả.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực sau 45 ngày kể từ ngày ký ban hành, thay thế Thông tư liên tịch số 37/2007/TTLT-BTC-BTN&MT ngày 11/4/2007 của Liên Bộ Tài chính- Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn lập dự toán, quản lý và thanh quyết toán kinh phí sự nghiệp kinh tế đối với hoạt động điều tra cơ bản địa chất về tài nguyên khoáng sản.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường để nghiên cứu sửa đổi cho phù hợp./.

**KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN
VÀ MÔI TRƯỜNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Đức

**KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH
THỨ TRƯỞNG**



Phạm Sỹ Danh

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở Tài chính, KBNN tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở Tài nguyên và MT tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư Pháp;
- Công báo;
- Website Chính phủ; Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT Bộ Tài chính; Bộ TN&MT.

Handwritten signature and initials.

DỰ TOÁN NHIỆM VỤ, DỰ ÁN
ĐIỀU TRA CƠ BẢN VỀ ĐỊA CHẤT VÀ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN

(Kèm theo Thông tư Liên tịch số 40/2009/TTLT-BTC-BTNMT
ngày 5 tháng 3 năm 2009 của Bộ Tài chính-Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Số TT	Các khoản mục chi	Ký hiệu
I	Chi phí thực hiện nhiệm vụ, dự án điều tra cơ bản về địa chất và tài nguyên khoáng sản	A=1+2
1	Chi lập đề cương nhiệm vụ, dự án (cách tính theo quy định tại Phụ lục số 03)	l
2	Chi phí thực hiện nhiệm vụ, dự án (cách tính theo quy định tại Phụ lục số 02, Phụ lục số 03)	2=a+b+c+d+đ
a	Hạng mục công tác địa chất	a
b	Hạng mục công tác địa vật lý	b
c	v.v...	c
d	Hạng mục công tác lập báo cáo	d
đ	Hạng mục công tác nộp lưu trữ	đ
II	Thuế giá trị gia tăng	B = 10% x A
III	Chi phí khác	C=e+g+h+i+k+l+m+n
1	Thẩm định, xét duyệt, kiểm tra, nghiệm thu: (1,5% x A)	e
2	Chi phí bồi thường thiệt hại về tài sản, hoa màu trên đất (nếu có): <i>Khối lượng x đơn giá quy định của địa phương</i>	g
3	Chi phí ăn định lượng khi làm việc trên biển <i>Số ngày công thực tế x mức chi quy định</i>	h
4	Chi phí mua nước ngọt khi làm việc trên biển <i>Khối lượng nước ngọt sinh hoạt theo định mức x đơn giá tại địa phương quy định</i>	i
5	Chi phí làm đường tạm, sửa đường (nếu có) <i>Theo quy định hiện hành</i>	k
6	Chi phí thuê tàu, thuyền, máy móc thiết bị, phương tiện thi công (nếu có)	l

Số TT	Các khoản mục chi	Ký hiệu
7	Chi hội thảo, chuyên gia, hợp tác khoa học (nếu có)	m
8	Các khoản chi khác liên quan (nếu có)	n
	Dự toán	C = A+B +C
IV	Chi phí quản lý của Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường (tối đa 5% x A) (trong trường hợp đơn vị không được ngân sách nhà nước cấp kinh phí chi hoạt động thường xuyên)	

Chú ý: Khi lập dự toán chỉ tính các hạng mục công việc của nhiệm vụ, dự án phải thực hiện, không tính toàn bộ các hạng mục công việc nêu trên.

PHƯƠNG PHÁP LẬP DỰ TOÁN
HẠNG MỤC CÔNG VIỆC CỦA NHIỆM VỤ, DỰ ÁN ĐIỀU TRA CƠ BẢN
VỀ ĐỊA CHẤT VÀ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN

(kèm theo Thông tư Liên tịch số 40/2009 /TTLT-BTC-BTNMT
ngày 5 tháng 3 năm 2009 của Bộ Tài chính- Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Số TT	Nội dung, cách tính	Kết quả
A	Hạng mục công việc có định mức kinh tế kỹ thuật	
I	Chi phí trực tiếp	A=1+2+3+4+5+6
1	Chi phí nhân công:	l=a+b
a	Chi phí lao động kỹ thuật: <i>Số công theo định mức x đơn giá công LDKT</i>	a
b	Chi phí lao động phổ thông: <i>Số công theo định mức x đơn giá công LDPT</i>	b
2	Chi phí vật liệu: <i>Định mức vật liệu x đơn giá vật liệu</i>	2
3	Chi phí công cụ, dụng cụ: <i>Số ca sử dụng theo định mức x đơn giá công cụ, dụng cụ</i> <i>Niên hạn sử dụng theo định mức (tháng) x 26 ngày</i>	3
4	Chi phí năng lượng: <i>Định mức tiêu hao x đơn giá do Nhà nước quy định</i>	4
5	Chi phí nhiên liệu: <i>Định mức tiêu hao x đơn giá do Nhà nước quy định</i>	5
6	Chi phí khấu hao máy móc thiết bị: <i>Căn cứ theo Quyết định số 206/2003/QĐ-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định (chỉ tính cho doanh nghiệp)</i>	6
II	Chi phí chung	B= % x A
III	Dự toán hạng mục	C = A+B
B	Hạng mục công việc chưa có định mức kinh tế kỹ thuật	
I	Chi phí trực tiếp	A=1+2+3+4+5
1	Chi phí nhân công:	l=a+b

Số TT	Nội dung, cách tính	Kết quả
a	Chi phí lao động kỹ thuật <i>Số công LĐKT cần thiết x đơn giá công LĐKT theo cấp bậc kỹ thuật phù hợp</i>	a
b	Chi phí lao động phổ thông: <i>Số công cần thiết thuê ngoài x đơn giá công LĐPT</i>	b
2	Chi phí vật liệu, nhiên liệu: <i>Khối lượng cần sử dụng x đơn giá vật liệu, nhiên liệu</i>	2
3	Chi phí công cụ, dụng cụ: <i><u>Đơn giá công cụ, dụng cụ x số ca cần sử dụng</u></i> <i>Niên hạn sử dụng (tháng) x 26 ngày</i>	3
4	Chi phí năng lượng: <i>Khối lượng cần sử dụng x đơn giá nhà nước quy định</i>	4
5	Chi phí khấu hao máy móc thiết bị (chỉ tính cho doanh nghiệp): <i>Mức khấu hao ca máy x số ca máy cần sử dụng</i>	5
II	Chi phí chung:	B = % x A
III	Dự toán hạng mục	C = A+B

Chú ý: Khi lập dự toán chỉ tính các nội dung chi cần thiết có liên quan đến hạng mục công việc phải thực hiện, không tính toàn bộ các khoản mục chi phí nêu trên.

PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH MỘT SỐ KHOẢN MỤC CHI PHÍ

*(Kèm theo Thông tư Liên tịch số 40/2009 /TTLT-BTC-BTNMT
ngày 5 tháng 3 năm 2009 của Bộ Tài chính-Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

1. Phân loại công việc:

- Nhóm I: Gồm điều tra phát hiện tiềm năng tài nguyên khoáng sản, đồng thời với việc lập các loại bản đồ địa chất khu vực.

- Nhóm II: Gồm đánh giá tiềm năng tài nguyên khoáng sản theo loại hoặc nhóm khoáng sản, điều tra địa chất thuỷ văn, địa chất công trình, địa chất đô thị, địa chất tai biến, địa chất khoáng sản biển, địa chất môi trường; điều tra địa động lực, địa nhiệt, lập bản đồ khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản, chuyên đề về địa chất và khoáng sản.

- Nhóm III: Gồm tiếp nhận, lưu trữ và bảo quản báo cáo kết quả điều tra cơ bản về địa chất và tài nguyên khoáng sản, mẫu vật địa chất và khoáng sản; biên tập, biên soạn quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá công trình địa chất; lập kế hoạch về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với các khoáng sản thuộc diện phân cấp cho địa phương; thu thập thông tin số liệu phục vụ cho việc thành lập cơ sở dữ liệu về địa chất và khoáng sản theo yêu cầu quản lý của địa phương; rà soát, khoanh định các khu vực phân bố khoáng sản nhưng chồng lấn với các dự án khác.

Ngoại nghiệp: Gồm toàn bộ các công việc điều tra cơ bản về địa chất và tài nguyên khoáng sản thực hiện ở thực địa.

Nội nghiệp: Gồm toàn bộ các công việc điều tra cơ bản về địa chất và tài nguyên khoáng sản thực hiện trong phòng làm việc.

2. Phương pháp xác định một số khoản mục chi phí:

a. Chi phí lập đề cương nhiệm vụ, dự án (chỉ áp dụng đối với nhiệm vụ, dự án điều tra cơ bản về địa chất và tài nguyên khoáng sản), được xác định như sau:

- Đối với các nhiệm vụ, dự án có định mức kinh tế - kỹ thuật và đơn giá dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự toán chi phí được tính trên cơ sở khối lượng nhân (x) đơn giá dự toán.

- Đối với nhiệm vụ, dự án chưa có định mức kinh tế - kỹ thuật và đơn giá dự toán: Chi phí lập đề cương, dự án được tính theo tỷ lệ % trên chi phí trực tiếp dự án; mức cụ thể như sau:



Bảng số 01

Loại công việc	Chi phí trực tiếp (tỷ đồng)									
	≤3	>3-5	>5-10	>10-15	>15-20	>20-30	>30-35	>35-40	>40-45	>45-50
Nhóm I	4,89	3,88	3,64	3,42	2,75	2,08	1,75	1,42	1,16	1,00
Nhóm II	4,89	3,88	3,64	3,42	2,20	1,67	1,40	1,13	0,93	0,80
Nhóm III	3,00	2,63	2,44	2,40	1,65	1,25	1,05	0,85	0,69	0,60

Đối với những dự án có chi phí lớn hơn 50 tỷ đồng, thì cứ 1 tỷ đồng tăng thêm được bổ xung 0,003 của phần tăng thêm.

b. Chi phí nhân công: Gồm chi phí lao động kỹ thuật và chi phí lao động phổ thông (nếu có) tham gia trong quá trình thi công.

- Chi phí lao động kỹ thuật được tính theo công thức:

$$\text{Chi phí lao động kỹ thuật} = \text{Số công lao động kỹ thuật theo định mức} \times \text{Đơn giá ngày công lao động kỹ thuật}$$

Đơn giá ngày công lao động kỹ thuật gồm tiền lương cơ bản, lương phụ, phụ cấp lương, các khoản đóng góp và các chế độ khác cho người lao động theo quy định hiện hành.

$$\text{Đơn giá ngày công lao động kỹ thuật} = \frac{\text{Tiền lương 1 tháng theo cấp bậc kỹ thuật quy định trong định mức} + \text{Các khoản phụ cấp 1 tháng theo chế độ}}{26 \text{ ngày}}$$

- Chi phí lao động phổ thông được tính theo công thức:

$$\text{Chi phí lao động phổ thông} = \text{Số công lao động phổ thông theo định mức} \times \text{Đơn giá ngày công lao động phổ thông}$$

c. Chi phí khấu hao máy móc thiết bị: Là hao phí về máy móc thiết bị sử dụng trong quá trình thực hiện công tác điều tra cơ bản về địa chất và tài nguyên khoáng sản; được xác định trên cơ sở danh mục máy, số ca sử dụng máy theo định mức kinh tế - kỹ thuật do Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành và mức khấu hao một ca máy; cách tính cụ thể như sau:

$$\text{Chi phí khấu hao} = \text{Số ca máy theo định mức} \times \text{Mức khấu hao một ca máy}$$

Trong đó:

$$\text{Mức khấu hao một ca máy} = \frac{\text{Nguyên giá}}{\text{Số ca máy sử dụng một năm} \times \text{Số năm sử dụng}}$$

Số ca máy sử dụng một năm: Máy ngoại nghiệp là 250 ca (riêng thiết bị đo biển là 200 ca); máy nội nghiệp là 500 ca.

d. Chi phí lập báo cáo tổng kết nhiệm vụ, dự án điều tra cơ bản về địa chất và tài nguyên khoáng sản: gồm các khoản chi phí thu thập tài liệu bổ sung, chỉnh lý, tổng hợp tài liệu trong phòng và viết báo cáo kết quả thực hiện dự án; thành lập các loại tài liệu, bản vẽ chuyên môn liên quan đến báo cáo cho đến khi hoàn thành sản phẩm để nộp vào lưu trữ nhà nước theo quy định. Phương pháp lập dự toán như sau:

- Đối với nhiệm vụ, dự án có định mức kinh tế - kỹ thuật và đơn giá dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự toán chi phí được tính trên cơ sở khối lượng nhân (x) đơn giá dự toán.

- Đối với nhiệm vụ, dự án chưa có định mức kinh tế - kỹ thuật và đơn giá dự toán: Chi phí lập báo cáo tổng kết được tính theo tỷ lệ % trên chi phí thực hiện nhiệm vụ, dự án; mức cụ thể như sau:

Bảng số 02

Loại công việc	Chi phí thực hiện dự án (tỷ đồng)									
	≤3	>3-5	>5-10	>10-15	>15-20	>20-30	>30-35	>35-40	>40-45	>45-50
Nhóm I	7,93	7,14	6,03	4,00	2,75	2,08	1,75	1,42	1,16	1,00
Nhóm II	7,93	7,14	6,03	3,20	2,20	1,67	1,40	1,13	0,93	0,80
Nhóm III	3,00	2,63	2,50	2,40	1,65	1,25	1,05	0,85	0,69	0,60

Đối với dự án địa chất có chi phí lớn hơn 50 tỷ đồng, thì cứ 1 tỷ đồng tăng thêm được bổ sung 0,015 của phần tăng thêm.

d. Chi phí nộp lưu trữ: Dự toán được xác định cụ thể trên cơ sở khối lượng các loại tài liệu, bản đồ của báo cáo cần in nộp lưu trữ và một số chi phí khác như mua hòm, ống đựng tài liệu, đóng quyển, đĩa lưu giữ báo cáo, giao nộp mẫu vật lưu tại đơn vị và tại cơ quan nhà nước theo quy định.

